

VII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 1: “ Bé tự tin.

Thứ 2 ngày 6 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học : Phát triển thẩm mỹ

Đề tài : Vẽ chân dung bạn trai, bạn gái (Đề tài)

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết vẽ chân dung bạn trai, bạn gái, biết sử dụng, phối hợp các nét vẽ khác nhau (thẳng, vòng cung, tròn...) để tạo thành chân dung bạn trai, bạn gái. Biết đặt tên cho sản phẩm tạo
- Rèn kỹ năng vẽ cơ bản cho trẻ, kỹ năng sắp xếp bố cục hài hòa cân đối, kỹ năng sử dụng màu sắc. Rèn cho trẻ tư thế ngồi đúng, kỹ năng cầm bút cơ bản.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Yêu thích giờ học tạo hình. Giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết với các bạn trong lớp.

II/ Chuẩn bị

- Tranh vẽ mẫu bạn trai, bạn gái.
- Nhạc bài hát “Bạn có biết tên tôi”
- Giấy vẽ, màu...
- Giá treo tranh.

III/Cách tiến hành

HD 1:Cùng nhau ca hát

- Cô cùng trẻ hát, múa bài "Bạn có biết tên tôi"
- Các con vừa hát bài hát gì? Trong bài hát nói về điều gì?.
- Trong lớp mình bạn nào là bạn nữ giơ tay cao nào? Vậy bạn nào là bạn nam?
- Các bạn nam khác các bạn nữ như thế nào?
- Các bạn trong lớp phải chơi như thế nào với nhau?
- Cô giáo dục trẻ phải biết chơi đoàn kết.
- Cô trẻ xem ảnh chụp triển lãm tranh chân dung các bạn trong lớp.
- Cô giới thiệu tranh mẫu.

HD2: Bé khéo tay.

- Cô giới thiệu tranh “ Bạn trai”
- Các con ơi cô cố bức tranh vẽ ai đây?
- Vì sao các con biết đây là bức tranh vẽ bạn trai?
- Các con có nhận xét gì về bức tranh?
- Để vẽ được bức tranh bạn trai cô đã sử dụng những nét vẽ như thế nào?

- Các con có nhận xét gì về bố cục bức tranh?
- Cô đã sử dụng màu sắc gì cho bức tranh thêm đẹp?
- Cô khái quát lại cho trẻ: Để vẽ được bức tranh bạn trai cô đã vẽ 1 nét tròn làm mắt, 1 đường vòng cung trên đầu, nối với các nét xiên thẳng làm tóc, sau đó vẽ 2 vòng nhỏ cung khép kín làm mắt và miệng, vẽ 2 đường thẳng song song dưới khuôn mặt làm cổ. Sau đó cô vẽ cổ áo và tô màu cho bức tranh thêm đẹp. Cô lấy màu nâu tô tóc, màu xanh tô áo...
- Tương tự cô giới thiệu bức tranh mẫu bạn gái
- Cô hỏi trẻ ý tưởng và cách vẽ.
- Con định vẽ bạn trai hay bạn gái, con định vẽ như thế nào?
- Con sử dụng màu sắc gì cho bức tranh đẹp hơn.
- Cô chú ý nhắc trẻ về bố cục bức tranh.
- Cô cho trẻ về chỗ ngồi thực hiện. Cô chú ý nhắc trẻ tư thế ngồi cách cầm bút và khuyến khích trẻ sáng tạo.

HD 3: Sản phẩm của bé

- Cho trẻ mang sản phẩm của mình lên.
- Cô cho trẻ giới thiệu về sản phẩm của mình.
- Cho trẻ quan sát bài của bạn và nhận xét lẫn nhau
- Cô nhận xét chung và động viên trẻ.
- Cô cho trẻ đi mang bài tặng bạn.

IV/Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

Thứ 3 ngày 7 tháng 10 năm 2025
Hoạt động học : Phát triển nhận thức
Đề tài : Phân biệt bạn trai bạn gái.

I/ Mục đích- yêu cầu.

- Trẻ biết được đặc điểm, sở thích khả năng, giới tính của bản thân, biết được đặc điểm nổi bật của bạn trai, bạn gái. Biết được những đặc điểm khác nhau của bạn trai so với bạn gái. Trẻ nhận biết và phân biệt được bạn trai bạn gái dựa vào đặc điểm bên ngoài và phân biệt đồ dùng khác nhau giữa bạn trai và bạn gái.
- Rèn kỹ năng quan sát, kỹ năng ghi nhớ có chủ đích, kỹ năng so sánh cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động cùng cô. Giáo dục trẻ biết đoàn kết khi chơi, chơi thân thiết với tất cả các bạn trong lớp, biết giữ gìn vệ sinh cá nhân gọn gàng sạch sẽ.

II/ Chuẩn bị.

- Nhạc bài hát: “Bạn có biết tên tôi, bạn trai bạn gái”
- Phòng học rộng rãi thoáng mát.
- Trang phục và đồ dùng cá nhân của bạn trai, bạn gái.
- Tranh bạn trai, bạn gái.

III/ Tiến hành.

HD 1 : Bé hát cùng cô.

- Cô và trẻ hát vang bài hát “ Bạn có biết tên tôi”
- Cô cháu mình vừa hát bài hát gì?
- Bài hát nói về điều gì? Các con thấy các bạn trong lớp mình như thế nào?
- Cô cho trẻ gọi tên các bạn trong lớp.
- Cô khái quát dẫn dắt vào bài.

HD 2: Phân biệt bạn trai bạn gái.

- Cô gọi 2 bạn: một bạn trai và một bạn gái đứng lên cho cả lớp quan sát.
- Các con nhìn xem đứng trước mặt cô là 2 bạn nào?
- + Bạn Phong là bạn trai hay bạn gái?
- + Bạn An là bạn trai hay bạn gái?
- Chúng mình cùng quan sát xem bạn Khoa và bạn An có đặc điểm gì? Cho 2-3 bạn kể tên đặc điểm mà trẻ biết.
- Các con quan sát xem hai bạn có đặc điểm gì giống nhau (cả 2 bạn đều có đủ bộ phận trên mặt và các bộ phận tay chân)
- Vậy 2 bạn có đặc điểm gì khác nhau?
- Vì sao con biết bạn An là bạn gái? Và bạn Khoa là bạn trai?

- Cô khái quát lại ; Các con nhận ra các bạn trong lớp nhờ vào đặc điểm bên ngoài và đặc điểm nổi bật của từng bạn. Dựa vào đặc điểm bên ngoài các con cũng có thể phân biệt được đâu là bạn trai và bạn gái. Bạn gái thường có tóc dài, mặc váy, hình dễ thương...., Bạn trai tóc ngắn và thường mặc quần áo siêu nhân....
- Vậy các bạn gái thường có sở thích như thế nào? Đồ dùng cá nhân của các bạn có gì khác so với các bạn trai?
- Các bạn trai có sở thích khác các bạn gái như thế nào?
- Vì sao lại có sự khác biệt đó?
- Vậy khi chơi trong lớp chúng mình phải chơi với nhau như thế nào?
- Cô giáo dục trẻ đoàn kết trong khi chơi. Biết nhường và chia sẻ đồ chơi trong lớp, chơi đoàn kết tập chung hòa đồng với tất cả các bạn trong lớp và giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn, không cười nhạo các bạn trong lớp.
- Cô cùng trẻ thảo luận về một số quy tắc liên quan đến giới tính khác nhau của bạn trai và bạn gái: Nguyên tắc khi ngủ, quy tắc trong khu vực vệ sinh....
- Cô giáo dục trẻ một số hàng vi và nguyên tắc, nội quy khi liên quan tới giới tính.

HD 3 : Hãy chọn cho đúng.

* TC: Hãy chọn cho đúng.

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Cô chia lớp thành 3 đội lên chọn trang phục, đồ dùng cá nhân phù hợp với bạn trai và bạn gái gắn lên bảng
- Luật chơi: Đội nào chọn được nhiều trang phục phù hợp thì đội đó chiến thắng.
- Cô tổ chức cho trẻ 2 lần. Cô kiểm tra kết quả 3 đội chơi và khen trẻ.
- Cô và trẻ hát: Bạn trai bạn gái.

IV/ Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

Thứ 4 ngày 08 tháng 10 năm 2025
Hoạt động học : Phát triển ngôn ngữ
Đề tài : Làm quen chữ cái a, ă, â

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ nhận biết, phát âm rõ ràng, chính xác âm của nhóm chữ cái a, ă, â. Phát âm chuẩn các từ cụm từ chứa chữ cái a, ă, â, nhận biết được nhóm chữ cái a, ă, â trong cụm từ và tiếng. Trẻ hiểu mối quan hệ giữa lời nói và chữ viết. Trẻ biết được ý nghĩa của chữ viết có thể thay thế cho lời nói. Trẻ nhận biết và gọi tên được các kiểu chữ cái a, ă, â khác nhau.
- Rèn cho trẻ nhận biết và đọc đúng nhóm chữ cái a, ă, â. Rèn và sửa ngọng cho trẻ. Rèn cho trẻ kỹ năng so sánh nhóm 2 chữ cái.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài.

II/ Chuẩn bị :

- Tranh mẫu “ Bé ăn dưa hấu”
- Thẻ chữ to cho cô ghép từ. Thẻ chữ in thường, viết thường, in hoa
- Thẻ chữ a, ă, â cho trẻ. Câu đố
- Tranh thơ chữ to “Xòe tay”
- Nhạc “ Hai bàn tay của em”
- Vòng, nhạc nền.

III/ Cách tiến hành

***HD1: Đố vui.**

“ Cái gì chum chim đáng yêu
Thốt lời chào hỏi, nói nhiều điều hay?” - Cái miệng

- Miệng xinh của chúng mình đâu?
- Cái miệng có tác dụng gì với cơ thể của chúng ta?
- Để cao lớn và khỏe mạnh chúng mình phải làm gì?
- Ăn hoa quả cung cấp cho các con nhóm dinh dưỡng nào?
- Chúng mình thích ăn quả gì? Vì sao?
- Cô dẫn dắt giới tranh.

***HD2 : Bé vui học chữ.**

- Cô liên hệ và giới thiệu tranh " Bé ăn dưa hấu".
- Dưới tranh có cụm từ " Bé ăn dưa hấu".
- Cho trẻ đọc từ dưới tranh " Bé ăn dưa hấu" (tổ , nhóm, cá nhân đọc)

- Cô ghép từ bằng thẻ chữ rời " Bé ăn dưa hấu"
- Cho cả lớp đọc, tổ nhóm, cá nhân đọc.(cô sửa sai).
- Cô ghép cụm từ “ Bé ăn dưa hấu” từ thẻ chữ cái rời.
- Cô cho trẻ đọc cụm từ vừa ghép.
- So sánh cụm từ vừa ghép với từ trong tranh.
- Cô giới thiệu nhóm chữ a, ă, â
- * Cô giới thiệu chữ a đây là chữ a, đọc là a.
- Cho cả lớp, tổ nhóm, cá nhân đọc.(cô sửa sai).
- Cô giới thiệu cấu tạo của chữ a gồm có 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét xỏ thẳng bên tay phải.
- Cô giới thiệu chữ a in thường, a viết thường và a in hoa,
- Cô cho trẻ đọc các kiểu chữ a khác nhau.
- * Tương tự cô giới thiệu â – ă
- Cho trẻ đọc và làm quen các kiểu chữ ă, â khác nhau.
- * Trẻ so sánh a- ă.
- Giống nhau: đều có 1 nét cong tròn khép kín và 1 nét xỏ thẳng bên tay phải
- Khác nhau: Chữ ă có 1 dấu mũ ngược trên đầu.
- * Cho trẻ so sánh chữ ă -â
- Giống nhau: Đều có nét cong tròn khép kín, nét xỏ thẳng bên tay phải.
- Khác nhau: Chữ ă có mũ ngược, chữ â có dấu mũ xuôi
- Cô khái quát lại cho trẻ.
- *TC1: Tìm chữ a, ă, â theo hiệu lệnh của cô.
- + Lần 1: Cô gọi tên chữ cái trẻ tìm chữ cái giờ lên.
- + Lần 2 : Cô nói đặc điểm của chữ trẻ tìm chữ cái giờ lên và đọc to.
- Sau mỗi lần chơi cô động viên khuyến khích trẻ tích cực trong giờ học.
- Bây giờ các con hãy nhặt 1 chữ cái mà chúng mình thích và đứng dậy cùng cô nào.
- Các con vừa nhặt được chữ gì?
- * **HD3 :Trò chơi bé thích:**
- * Cô giới thiệu trò chơi “Tìm bạn thân”
- Cách chơi: Cô cho trẻ mỗi trẻ nhặt 1 chữ cái mà mình yêu thích. Chúng mình vừa đi vừa hát thật to bài hát “ Hai bàn tay của em ”
- Khi cô nói “ Tìm bạn, tìm bạn” thì các bạn nào có thẻ chữ cái giống nhau thì chạy thật nhanh về 1 nhóm.
- Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Lần 2 cô cho trẻ đổi thẻ chữ cái cho nhau.

- Cô kiểm tra và khen trẻ.
- * TC2 :Ai nhanh nhất .
- + Cách chơi: Cô cho trẻ ngồi thành các cặp đôi đối mặt với nhau, mỗi cặp đôi có 1 chiếc vòng bên trong đặt các chữ cái khác nhau, khi cô cho trẻ hoạt động tương tác theo yêu cầu của cô và lấy đúng thẻ chữ giơ lên
- + Luật chơi: Bạn nào nhặt nhanh chữ cái đúng bạn đó chiến thắng
- Cô cho trẻ chơi 3-4 lần
- + Cô khen trẻ sau mỗi lần kết thúc lượt chơi. Động viên khuyến khích trẻ chơi.

IV/ Đánh giá trẻ

*Tình trạng sức khỏe của trẻ:

*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

* Kiến thức – kỹ năng

Thứ 5 ngày 09 tháng 10 năm 2025
Hoạt động học : Phát triển tình cảm kĩ năng xã hội
Đề tài : Mừng sinh nhật bé.

I/ Mục đích yêu cầu.

- Trẻ biết được ngày sinh nhật của mình, biết được ý nghĩa ngày sinh nhật của bạn thân, trẻ cảm nhận được không khí vui tươi, rộn ràng, không khí náo nhiệt khi tổ chức ngày sinh nhật. Trẻ có tâm trạng vui vẻ, phấn khởi khi được tổ chức sinh nhật và tâm trạng hồi hộp khi bước sang tuổi mới. Trẻ biết cảm ơn và bày tỏ cảm xúc khi được nhận lời chúc, quà từ các bạn và mọi người xung quanh.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia hoạt động cùng cô. Có kĩ năng tổ chức một số hoạt động chuẩn bị sinh nhật cùng cô. Có kĩ năng làm 1 số món quà đơn giản tặng bạn. Trẻ mạnh dạn tự tin bày tỏ cảm xúc của bản thân.
- Trẻ tích cực tham gia hoạt động. Biết yêu quý bản thân và mọi người xung quanh.

II/ Chuẩn bị

- Mô hình bánh sinh nhật
- Bánh kẹo, hoa quả
- Bóng bay, cờ hoa
- Tranh ảnh về ngày sinh nhật.
- Nhạc bài hát “ Mừng sinh nhật bé”

III/ Tiến hành.

HD 1: Đố vui.

- Cô cho trẻ nghe một đoạn nhạc bài hát “ Mừng sinh nhật bé”
- Các con vừa nghe đoạn nhạc nói về ngày gì?
- Chúng mình có biết ngày sinh nhật là ngày gì không?
- Vậy chúng mình có biết sinh nhật của chúng mình là ngày gì không?

HD 2 : Bé và ngày sinh nhật

- Cô cho trẻ xem hình ảnh về ngày sinh nhật.
- Các con vừa xem hình ảnh gì?
- Trong ngày sinh nhật các con thấy có những gì? không khí như thế nào?
- Các bạn nhỏ có tâm trạng như thế nào khi được tổ chức và tham gia ngày sinh nhật?
- Vì sao các bạn nhỏ lại vui và phấn khởi khi được tổ chức sinh nhật như vậy?

- Các con có nhớ ngày sinh nhật của mình là ngày nào không? Cô cho trẻ kể về ngày sinh nhật của mình?
- Trong ngày sinh nhật tâm trạng của các con như thế nào?
- Con mong muốn điều gì trong ngày sinh nhật?
- Các con được mọi người tổ chức sinh nhật gồm có những gì?(bánh ga tô, hoa quả, bánh kẹo, bóng bay...)
- Chúng mình được nhận món quà gì nhân ngày sinh nhật?
- Khi nhận được những món quà và lời chúc trong ngày sinh nhật các con cảm thấy như thế nào?
- Để bày tỏ cảm xúc và lòng biết ơn với những người thân và bạn bè trong ngày sinh nhật các con làm như thế nào?
- Các con chúc nhau điều gì trong ngày sinh nhật?
- Cô cho trẻ nói lời chúc mừng sinh nhật.
- Cô dẫn dắt trẻ tới bữa tiệc sinh nhật cho các bạn tháng 10. Cô gọi tên những bạn sinh nhật tháng 10 lên tổ chức sinh nhật.
- Cả lớp có muốn tham gia không?
- Khi được các bạn và cô giáo tổ chức sinh nhật cho các con cảm thấy như thế nào?
- Cô cùng trẻ chuẩn bị tổ chức sinh nhật cho các bạn sinh tháng 10.

HD 3. Mừng sinh nhật bé.

- Cô chia trẻ làm nhiều nhóm chuẩn bị tổ chức sinh nhật
- Nhóm 1: Bày bánh kẹo, hoa quả
- Nhóm 2 : Tranh trí cờ hoa, bóng bay.
- Nhóm 3: Chuẩn bị quà và bánh sinh nhật.
- Cô cùng trẻ hát vang bài hát “ Chúc mừng sinh nhật” các bạn sinh nhật tháng 10.
- Cô cho trẻ nói lời chúc mừng sinh nhật đến các bạn. Tặng quà cho các bạn. Các con thấy không khí buổi lễ sinh nhật như thế nào?
- Các con thấy tổ chức sinh nhật có vui không? Vì sao?
- Cô và trẻ ăn mừng sinh nhật bạn.

IV/ Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

Thứ 6 ngày 10 tháng 10 năm 2025

Hoạt động học : Phát triển nhận thức

Đề tài : Tạo nhóm và đếm đến 6. NB nhóm có số lượng là 6. NB số 6.

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ biết tạo nhóm và đếm đến 6, nhận biết các nhóm có số lượng 6, nhận biết số 6.
- Rèn kỹ năng đếm từ 1 đến 6 cho trẻ. Kỹ năng xếp tương ứng 1;1, xếp và đếm từ trái qua phải.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động ,giáo dục trẻ phải tập trung khi học bài. Thu dọn đồ dùng đồ chơi sau khi học cùng cô, biết giữ gìn bảo vệ đồ dùng đồ chơi.

II/ Chuẩn bị

- Mỗi trẻ có 6 cái quần, 6 cái áo
- Nhạc bài “ Bạn có biết tên tôi, bé khỏe bé ngoan”
- Thẻ số từ 1-6.
- Mô hình đồ dùng cá nhân cho trẻ: bballo, mũ, áo....
- Đồ dùng của cô giống của trẻ kích thước to hơn

III/Cách tiến hành

HD1 : Ôn số 5

- Cô và trẻ hát bài “Bé khỏe bé ngoan” theo nhạc.
- Trò chuyện về nội dung bài hát. Các con vừa hát bài hát gì?
- Như thế nào thì được gọi là em bé ngoan?
- Chúng mình sẽ làm gì để trở thành những em bé ngoan. Cô khen trẻ.
- Cô dẫn dắt trẻ đi “ Siêu thị baby” với yêu cầu mua 5 cái balo và 5 cái quần áo.
- Cô cho trẻ đi mua. Kiểm tra số lượng và hỏi trẻ lấy thẻ số tương ứng với số balo và quần áo đã mua.
- Cô cho trẻ đọc và ôn lại số 5. Cô khen trẻ.

HD2: Bé thông minh

- Cô tặng cho mỗi trẻ 1 giỏ đồ chơi
- Cho trẻ xếp hết số áo trong rổ (6 cái áo). (cho trẻ xếp).cô kiểm tra
- Cho trẻ lấy 5 cái quần xếp tương ứng 1-1
- Cho trẻ đếm số quần. Có bao nhiêu cái quần(5 cái quần)
- Cô cho trẻ đếm số áo.

- So sánh nhóm áo và nhóm quần ntn với nhau? Nhóm nào nhiều hơn, nhóm nào ít hơn?
- Nhiều hơn là mấy, ít hơn là mấy?
- Muốn cho nhóm quần bằng nhóm áo ta phải làm gì?(Lấy thêm 1 cái quần)
- Cho trẻ đi lấy thêm.
- Trẻ đếm nhóm áo và nhóm quần (6 áo, 6 cái quần)
- So sánh nhóm áo và nhóm quần.(đều bằng nhau và = 6). Cô cho trẻ lấy thẻ số 6 tương ứng với số quần. Để biểu thị cho nhóm có 6 đối tượng cô dùng thẻ số 6.
- Cô giới thiệu số 6 cho trẻ. Cô đọc mẫu nhiều lần. Cô dạy trẻ cách phát âm
- Cô cho trẻ kiểm tra và đọc bằng các hình thức khác nhau (tổ, nhóm, cá nhân)
- Cô cho trẻ cất dần số áo và nói số lượng sau khi cất
- Cô cho trẻ cất hết số quần (vừa cất vừa đếm)và đọc thẻ số 6 cất vào rổ.
- Cô thưởng cho trẻ vỗ tay 6 tiếng.

HD3: Trò chơi bé thích:

- * Cô cho trẻ chơi trò chơi : Ổ sao bé không lắc.
- Cô cho trẻ hát và làm theo yêu cầu của cô.
- Cô cho trẻ lắc đầu sang 2 bên 6 lần
- Cô cho trẻ giậm chân trái 6 lần, giậm chân phải 6 lần. Cô khen trẻ .
- * Cô giới thiệu tên trò chơi : Kết bạn.
- Cách chơi. Cô và trẻ vừa đi vừa hát “ Bạn có biết tên tôi”, khi cô nói kết bạn, kết bạn, trẻ nói kết mấy kết mấy. Cô yêu cầu trẻ kết mấy thì trẻ sẽ tự tìm nhau để kết bạn theo yêu cầu của cô.
- Luật chơi. Bạn nào không kết đủ số lượng cô yêu cầu thì sẽ bị phạt nhảy lò cò
- Cho trẻ chơi và cô kiểm tra kết quả sau khi trẻ chơi.
- Cho trẻ chơi 2-3 lần

IV/ Đánh giá trẻ

*Tình trạng sức khỏe của trẻ:

*Thái độ, trạng thái cảm xúc và hành vi của trẻ

*Kiến thức và kỹ năng của trẻ:

Thứ 7 ngày 11 tháng 10 năm 2025
Hoạt động học : Phát triển thể chất
Đề tài : Đi trên dây đặt trên sàn.
TC: Chạy cướp cờ.

I/ Mục đích yêu cầu

- Trẻ thực hiện đúng vận đi trên dây đặt trên sàn, nhớ tên vận động, biết giữ thăng bằng khi đi trên dây. Biết kết hợp tay chân, phối hợp nhịp nhàng đi thăng không lệch ra ngoài.
- Rèn kĩ năng định hướng thăng cho trẻ, kĩ năng giữ thăng bằng . Rèn cho trẻ sự mạnh dạn tự tin khi tham gia hoạt động.
- Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động. Giáo dục trẻ ý nghĩa của việc tập thể dục với sức khỏe con người và bảo vệ sức khỏe trong đợt giao mùa.

II/ Chuẩn bị

- Dây dài 3m
- Nhạc bài hát : Năm ngón tay ngoan.
- Cờ, rổ
- Vạch chuẩn, xỏ xô....
- Hình ảnh đồ dùng cá nhân của trẻ.

III/Cách tiến hành

*** HĐ 1: Khởi động .**

- Cô cho trẻ tham gia chương trình : Bé giỏi bé ngoan.
- Cô cho trẻ khởi hành đến sân chơi.
- Cô cho trẻ đi các kiểu đi(đi bằng gót chân, mũi bàn chân, đi khuyu gối, đi nhanh, đi chậm...) theo hiệu lệnh của cô và về 3 hàng dọc để đến tham gia trò chơi.
- Giới thiệu chương trình với 3 phần thi và 2 đội chơi tham gia
 - + Phần 1: Cơ thể dẻo dai
 - + Phần 2: Tài năng của bé
 - + Phần 3: Bé nhanh nhẹn.
- Bước vào phần thi đầu tiên mang tên: Cơ thể dẻo dai với bài đồng diễn “Năm ngón tay ngoan”

*** HĐ2: Trọng động.**

- Cô cho trẻ tập BTPTC lần 1 kết hợp nhịp đếm 2l x 8nhịp.
 - + Hô hấp: Hít vào, thở ra.
 - + Tay: sang ngang 2 bên gập tay trước
 - + Lưng, bụng: tay giơ lên cao cúi gập người chạm mũi bàn chân.
 - + Chân: đưa ra phí trước khụy gối.
 - + Bật: chụm tách chân
- Lần 2 tập kết hợp với nhạc bài hát “ Năm ngón tay ngoan”
- ĐTNM: ĐT chân : Tập 2 lần x 8 nhịp.
- Phần thi thứ 2 mang tên: Tài năng của bé với thử thách “ Đi trên dây”

VĐCB: Đi trên dây, đặt trên sàn

- Cô cho trẻ chơi với dây với những trò chơi mà trẻ thích.
 - Cô giới thiệu vận động “Đi trên dây, đặt trên sàn”
 - Cô tập mẫu lần 1 không phân tích vận động.
 - Cô làm mẫu lần 2 vừa tập vừa phân tích động tác: Cô đứng trước vạch chuẩn 2 tay dang ngang để giữ thăng bằng cho cơ thể mắt nhìn thẳng sau đó bước một chân lên trước dẫm vào dây rồi bước chân tiếp theo lên .Cứ như thế đi trên dây cho đến khi hết đoạn dây mà không được đi ra ngoài dây.
 - Cô mời 1- 2 trẻ lên thực hiện mẫu.
 - Mời trẻ 2 hàng lần lượt lên tập (Cô chú ý sửa sai cho trẻ)
 - Cô cho thi đua các tổ, bằng hình thức đi hội chợ mua đồ bằng qua đoạn đường khó khăn.
 - Cô gọi 2 trẻ lên tập mẫu lại lần nữa. Hỏi trẻ tên vận động.
 - ĐT: Tên VĐCB.
 - Phần thi cuối cùng: bé nhanh nhẹn.
- * TC : Chạy cướp cờ.
- Cách chơi: cô chia trẻ làm 2 đội thi đua nhau khi có tín hiệu lệnh lần lượt trẻ 2 đầu hàng chạy thật nhanh lên phía trước lấy cờ trong ống. Sau mỗi lần chơi đội nào cướp được nhiều cờ nhất đội đó chiến thắng.
 - Luật chơi: mỗi bạn chỉ được lấy 1 lá cờ
 - Cô cho cả lớp
 - Kết thúc cô kiểm tra kết quả 2 đội.
 - Kết thúc hội thi ban giám khảo công bố kết quả và trao giải thưởng cho các đội chơi

***HD3:Hội tĩnh.**

- Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 1- 2 vòng hít sâu và thả lỏng cơ thể kết hợp với bài hát " Năm ngón tay ngoan"

- Trẻ cùng cô thu dọn đồ dùng sau khi tập.

IV/ Đánh giá trẻ

1. Tình trạng sức khỏe của trẻ

2 Thái độ cảm xúc, hành vi của trẻ

3 Kiến thức kỹ năng của trẻ

**T.M BAN GIÁM HIỆU
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

TỔ TRƯỞNG CM

NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH

TÀI LIỆU CỦA BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:16 20/10/2025
bởi Phạm Thị Dân (c0tt_danpt) – Trường mầm non Tiên Thành